

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày 02/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thiêm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quang Vinh.

2. Ông Trần Thành Đô

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Hên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H LG, tỉnh BG tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Tuyết - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân H LG, tỉnh BG xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2021/QĐST-HS ngày 29/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HS ngày 20/7/2021 đối với:

- Bị cáo: Chu Văn H, sinh năm 1975. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nơi đăng ký HKTT và nơi cư trú: Thôn TM, xã TT, H LG, tỉnh BG. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12. Con ông Chu Văn E (đã chết) và con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1945; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2017. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

+ Tiền án, tiền sự: Không.

+ Nhân thân: Năm 1992, bị Công an H LG xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; Năm 1994 đảo ngũ đã cải tạo lao động tại H đội LG; Năm 1994 có hành vi cố ý gây thương tích buộc phải bồi thường dân sự; Bản án số 1721/HSPT ngày 26/12/1995 Tòa án nhân dân tối cao xử phạt Chu Văn H 05 năm tù về tội “Hiếp dâm”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, án phí ngày

04/5/1996; Bản án số 53/2013/HSST ngày 20/06/2013 Tòa án nhân dân H LG xử phạt Chu Văn H 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” (tổng số tiền sử dụng vào đánh bạc dưới 5.000.000 đồng).

- *Người bị hại:* Ông Phan Thế M, sinh năm 1955 (*đã chết*).

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, tỉnh BG.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1/ Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1956

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, tỉnh BG.

2/ Bà Phan Thị N, sinh năm 1976

Địa chỉ: Tổ dân phố TTh, thị trấn V, H LG, tỉnh BG.

3/ Anh Phan Thế H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, tỉnh BG.

4/ Anh Phan Thế T, sinh năm 1981

Địa chỉ: Tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, tỉnh BG.

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh Phan Thế T, sinh năm 1981; Địa chỉ: Tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, tỉnh BG, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Như H1, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn Tuấn T, xã TT, H LG, tỉnh BG, vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

1. Anh Giáp Văn Thuấn, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Bảo Lộc, xã Bảo Sơn, H Lục Nam, tỉnh BG, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thế Hưng, sinh năm 1972. Địa chỉ: Tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, tỉnh BG, vắng mặt.

3. Chị Hoàng Thị Phượng, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn Yên Hòa, xã Xương Lâm, H LG, tỉnh BG, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Chu Văn H, sinh năm 1975, trú tại: thôn TM, xã TT, H LG, tỉnh BG có giấy phép lái xe hạng C, số 240075241906 do Sở giao thông vận tải BG cấp ngày 17/01/2019; giấy phép có giá trị đến ngày 17/01/2024. Chu Văn H thỏa thuận, hợp đồng miệng làm lái xe thuê cho Nguyễn Như H1, sinh năm 1990, trú tại: thôn Tuấn T, xã TT, H LG, tỉnh BG từ khoảng tháng 3/2020; H nói dối bản thân có giấy phép lái xe hạng E nên Nguyễn Như H1 đã giao cho Chu Văn H chiếc xe ô tô khách, biển kiểm soát 99B-003.03, loại cho phép chở 50 chỗ ngồi để hàng ngày đưa, đón công nhân ở khu Công nghiệp Vân Trung, H Việt Yên về

thị tứ Bảo Sơn, H Lục Nam. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/11/2020, khi Chu Văn H điều khiển chiếc xe ô tô biển kiểm soát 99B-003.03 về đến đoạn Km 107+730 quốc lộ 1A, thuộc địa phận tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, đi trên phần đường phải theo chiều đi hướng Hà Nội- Lạng Sơn, gần đến nơi giao nhau với đường nhánh đi vào tổ dân phố ĐP2, thị trấn V ở bên phải đường, thì phát hiện xe đạp điện không có biển kiểm soát do ông Phan Thế M, sinh năm 1950 trú tại: tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG đang điều khiển đi ngược chiều từ xa đến, có biển hiện muốn cHển hướng rẽ trái sang đường. Chu Văn H phát tín hiệu còi cảnh báo nhưng chủ quan nghĩ rằng ông M sẽ không cHển hướng sang đường luôn vì phía sau ông M có xe ô tô tải đang đi cùng chiều đến nên H vẫn điều khiển xe ô tô đi thẳng trên đường mà không giảm tốc độ đến mức có thể dừng lại an toàn. Ngay sau đó, ông M điều khiển xe đạp điện cHển hướng rẽ trái sang đường, H không kịp dừng lại nên xe ô tô do H điều khiển đã đâm thẳng vào sườn bên phải xe đạp điện của ông M rồi chèn, đè, đẩy rê xe đạp điện trượt trên mặt đường, ông M bị ngã văng khỏi xe, va chạm vào phần đầu xe ô tô do H điều khiển, bị thương bất tỉnh và tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H LG đã phối hợp với các cơ quan chức năng, cơ quan cHên môn tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và tiến hành điều tra vụ án theo quy định.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1675/KL-KTHS ngày 18/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BG, kết luận nguyên nhân chết của ông Phan Thế M: Đa chấn thương, chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín do tai nạn giao thông (BL 26-27).

Ngày 27/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H LG trưng cầu giám định về cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên 2 phương tiện, vị trí va chạm trên mặt đường, tốc độ của các phương tiện trước khi xảy ra tai nạn. Tại Bản kết luận giám định số 1943/KL-KTHS ngày 29/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BG, kết luận:

“1. Dấu vết nứt vỡ, hằn lõm, mài sát sơn nhựa tại bên phải ba đờ sóc trước của xe ô tô 99B - 003.03 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát kim loại, dính chất màu trắng - xanh tại bên phải yên xe phía sau, giá bảo vệ bên phải trục bánh sau của xe đạp điện tạo nên là phù hợp.

Dấu vết nứt vỡ tại cánh dưới bên phải kính chắn gió trước của xe ô tô 99B – 003.03 được hình thành do va chạm với vật tày cứng (như cơ thể nạn nhân M) tạo nên là phù hợp.

2. Dấu vết cày xước ký hiệu số 4 được hình thành do quá trình sau khi va chạm, xe đạp điện đổ nghiêng trái bị chèn dè, đẩy, rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô 99B – 003.03 và xe đạp điện trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 4, thuộc phần đường bên phải theo hướng Hà Nội – Lạng Sơn.

4. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của hai phương tiện trước khi xảy ra tai nạn” (BL 39-40).

Tại kết luận định giá tài sản số 40/KL-HĐ ngày 25/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự H LG, kết luận giá trị phần hư hỏng của chiếc xe đạp điện là 1.500.000 đồng; giá trị phần hư hỏng của chiếc xe ô tô biển số 99B - 003.03 là 6.500.000 đồng (BL 48).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Phan Thế M số tiền 120.000.000 đồng. Anh Phan Thế T, sinh năm 1981, trú tại: tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG là người đại diện hợp pháp của bị hại và được ủy quyền của những người đại diện hợp pháp khác của bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường trên, không yêu cầu bị cáo hay ai khác phải bồi thường gì thêm và đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về vật chứng: Ngày 26/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H LG đã trả lại cho anh Nguyễn Như H1 chiếc xe ô tô BKS 99B -003.03; trả lại cho anh Phan Thế T chiếc xe đạp điện. Anh H1 và anh T đã nhận lại xe và không có đề nghị bồi thường gì.

Quá trình điều tra, bị cáo Chu Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 01 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân H LG, tỉnh BG đã truy tố bị cáo Chu Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Chu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại - anh Phan Thế T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án anh trình bày: Ông M là bố của anh bị chết do tai nạn giao thông xảy ra vào ngày 08/11/2020. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Chu Văn H đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình anh số tiền 120.000.000 đồng. Nay anh là đại diện theo ủy quyền cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại không

có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời anh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (Anh Nguyễn Như H1) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, anh H1 khai: Anh đã nhận được tài sản và không có yêu cầu gì về bồi thường.

Tại phiên tòa, sau phần xét hỏi, tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân H LG vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố của Cáo trạng, đồng thời đã phân tích tính chất vụ án, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn H 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 60 tháng, tính từ ngày tuyên án; đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Chu Văn H hành nghề lái xe ô tô trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không đề nghị xem xét giải quyết, ngoài ra còn đề nghị buộc bị cáo H phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày, bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để được cải tạo ở địa phương và hứa sẽ trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an H LG, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân H LG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận

giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đã có đầy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 08/11/2020, tại Km 107+730 đường quốc lộ 1A, thuộc địa phận tổ dân phố ĐP2, thị trấn V, H LG, bị cáo Chu Văn H điều khiển ô tô biển kiểm soát 99B - 003.03 theo hướng Hà Nội - Lạng Sơn, do không tuân thủ chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ; không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nơi có biển báo hiệu nguy hiểm, qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, xe ô tô do H điều khiển đã va chạm với xe đạp điện do ông Phan Thế M điều khiển đi ngược chiều đang cHển hướng sang đường. Hậu quả làm ông M tử vong; 02 xe liên quan bị hư hỏng, tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do vụ tai nạn giao thông gây ra là 8.000.000 đồng. Bản thân Chu Văn H không có giấy phép lái xe để điều khiển loại ô tô đã gây tai nạn theo quy định.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng của người khác là đối tượng của luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ. Nhưng vì để có thu nhập kinh tế gia đình, bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định pháp luật, điều khiển xe không chấp hành chỉ dẫn của hệ thống báo hiệu đường bộ; không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nơi có biển báo hiệu nguy hiểm, qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ; khoản 1,3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy cHển dừng tham gia giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo Chu Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân H LG đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 120.000.000đ; đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại trong quá trình điều tra có đơn xin

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị xử phạt hành chính nhưng tính đến thời điểm hiện nay đã 27 năm. Bị cáo bị kết án nhưng bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích từ 08 năm; mặt khác nguyên nhân để xảy ra vụ tai nạn giao thông là lỗi hỗn hợp của cả bị cáo và một phần lỗi của người bị hại (trong đó lỗi của bị hại khi tham gia giao thông chệch hướng sang đường khi có phương tiện đi ngược chiều, gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ).

Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Bị cáo có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng chế định án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt theo như đề nghị của vị đại diện VKSND H LG tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự, cần thiết cấm bị cáo lái xe ô tô trong thời gian 12 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa hôm nay thể hiện: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình ông Phan Văn M bị hại trong vụ án số tiền 120.000.000 đồng. Đến nay, những người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6 Về vật chứng: Ngày 26/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H LG đã trả lại cho anh Nguyễn Như H1 chiếc xe ô tô BKS 99B -003.03; trả lại cho anh Phan Thế T chiếc xe đạp điện. Anh H1 và anh T đã nhận lại xe và không đề nghị bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của

pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 và khoản 5 Điều 260, các điểm b và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

- Tuyên bố bị cáo Chu Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

- Xử phạt bị cáo Chu Văn H **36 (ba sáu)** tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 02/8/2021.

Giao bị cáo Chu Văn H cho Ủy ban nhân dân xã TT, H LG, tỉnh BG giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

+ Hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo lái xe ô tô trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí: Bị cáo Chu Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BG;
- VKSND tỉnh BG;
- VKSND H LG;
- Công an H LG;
- Chi cục THADS H LG;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thiêm